

## □ 49. NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết cách thực hiện phép nhân số có sáu chữ số với số có một chữ số.
- Thực hành tính nhân.

### B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Nhân số có sáu chữ số với số có một chữ số (không nhớ)

– GV viết lên bảng phép nhân :  $241324 \times 2 = ?$  rồi nêu, chẳng hạn :

Các em đã biết nhân một số có năm chữ số với số có một chữ số, nhân số có sáu chữ số với số có một chữ số tương tự như nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.

– GV gọi một HS lên bảng đặt tính và tính, các HS khác đặt tính và làm tính vào vở. Khi HS chữa bài nên yêu cầu HS nêu cách tính.

Cho HS so sánh các kết quả của mỗi lần nhân với 10 để rút ra đặc điểm của phép nhân này là : *phép nhân không có nhớ*.

#### 2. Nhân số có sáu chữ số với số có một chữ số (có nhớ)

– GV ghi lên bảng phép nhân :  $136204 \times 4 = ?$

– Gọi một HS khá lên bảng đặt tính và tính, các HS khác làm bài vào vở. Cho HS đối chiếu kết quả làm bài với bài làm trên bảng. GV nhắc lại cách làm như SGK.

Kết quả :  $136204 \times 4 = 544816$ .

*Lưu ý* : Trong phép nhân có nhớ cần thêm số nhớ vào kết quả lần nhân liền sau.

#### 3. Thực hành

**Bài 1** : Cho HS tự làm bài, gọi hai HS lên bảng tính, GV cùng cả lớp kiểm tra, nhận xét bài làm trên bảng.

**Bài 2** : GV cho HS tự làm bài, GV giúp HS (nếu cần thiết). Sau đó gọi HS nói cách làm và nêu giá trị của biểu thức ở mỗi ô trống.

**Bài 3** : GV gọi HS nói cách tính giá trị của mỗi biểu thức (nhân trước, cộng (trừ) sau).

Cho HS tính hai trong bốn biểu thức ; kiểm tra và nhận xét kết quả...

**Bài 4 :** Gọi HS đọc bài toán, cho HS khác nêu tóm tắt bài toán. Gọi HS trả lời các câu hỏi :

- Có bao nhiêu xã vùng thấp, mỗi xã được cấp bao nhiêu quyển truyện ?
- Có bao nhiêu xã vùng cao, mỗi xã được cấp bao nhiêu quyển truyện ?
- Huyện đó được cấp tất cả bao nhiêu quyển truyện ? Sau đó cho HS tự giải bài toán.